

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Biểu mẫu số 01

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU
CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2024

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: đo đạc khi thực hiện tách thửa đất, hợp thửa đất

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Điều 7 dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tên TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp tại dự thảo Nghị định nhằm thống nhất trong việc thực hiện.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất.
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không quy định

d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bru chính ☐ Điện tử ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bru chính ☐ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: quy định cụ thể, rõ ràng về cách thức thực hiện để thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: tạo thuận lợi và tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất	- Nêu rõ lý do quy định: quy định cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế. - Yêu cầu về hình thức: đơn giản, rõ ràng. Lý do quy định:
Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất lập theo Mẫu số	- Nêu rõ lý do quy định: quy định cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế. - Yêu cầu về hình thức: đơn giản, rõ ràng.
Bản sao giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất đã cấp	- Nêu rõ lý do quy định: quy định cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế. - Yêu cầu về hình thức: đơn giản, rõ ràng. Lý do quy định:
Các văn bản có thể hiện nội dung tách thửa đất, hợp thửa đất (nếu có)	
b) Tên thành phần hồ sơ n: Không quy định	- Nêu rõ lý do quy định: - Yêu cầu về hình thức:

	Lý do quy định:
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bản	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	Có ☐ Không ☐ Dự thảo Nghị định chỉ quy định một cơ quan thực hiện là Văn phòng Đăng ký đất đai.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: người sử dụng đất Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện tách thửa đất, hợp thửa đất. - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: người sử dụng đất. Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện tách thửa đất, hợp thửa đất. - Có thể mở rộng/thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☐ Nêu rõ lý do: không quy định
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐

	- Lý do quy định: thống nhất trên cả nước - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☐ Nêu rõ lý do: không quy định
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: tạo sự thống nhất, rõ ràng trong quá trình thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☐ Dự thảo Nghị định không quy định.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☒ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): không quy định + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do:
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có	Có ☒ Không ☐

hợp lý không?	
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Đảm bảo thống nhất để thực hiện
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1 Đơn đề nghị tách thửa đất, hợp thửa đất	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Lý do quy định: + Nội dung thông tin n: Lý do quy định: - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Lý do quy định:
c) Tên mẫu đơn, tờ khai: Mẫu Bản vẽ tách thửa đất, hợp thửa đất	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Lý do quy định: + Nội dung thông tin n: Lý do quy định: - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☐ Không ☐ Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Lý do quy định:
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☒ Không ☐
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Không quy định	- Lý do quy định: Dẫn chiếu đến điều kiện quy định tại Điều 220 Luật Đất đai - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:

	+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☒ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n: Không quy định	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ:
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? Không quy định	Có ☐ Không ☐ Lý do:
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? Không quy định	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:

d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? Không quy định	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:..... Điện thoại cố định: Di động:..... Email:.....	

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất (lần đầu).

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Quy định tại các điều: Điều 34, Điều 35, Điều 38 và Điều 51 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp tại dự thảo Nghị định nhằm thống nhất trong việc thực hiện.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: -Cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ khi tiếp nhận;

	- Cơ quan giải quyết thủ tục đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, gồm: + Ủy ban nhân dân cấp xã: kiểm tra hồ sơ và xác nhận vào Đơn đăng ký đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất về hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất; nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất, sự phù hợp với quy hoạch; đối với tài sản gắn liền với đất thì xác nhận thời điểm tạo lập tài sản, thuộc hay không thuộc trường hợp phải cấp phép xây dựng, sự phù hợp với quy hoạch được duyệt; xác nhận sơ đồ nhà ở hoặc công trình xây dựng nếu chưa có xác nhận của tổ chức có tư cách pháp nhân về hoạt động xây dựng hoặc hoạt động đo đạc bản đồ; + Phòng Tài nguyên và Môi trường: Kiểm tra điều kiện cấp Giấy chứng nhận, xác nhận đủ hay không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận. - Cơ quan giải quyết thủ tục đối với tổ chức, gồm: + Văn phòng đăng ký đất đai: Xác nhận hiện trạng sử dụng đất so với nội dung kê khai, đăng ký, tình trạng tranh chấp; Trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất ở nơi chưa có bản đồ địa chính hoặc đã có bản đồ địa chính nhưng hiện trạng ranh giới sử dụng đất đã thay đổi hoặc kiểm tra bản trích đo địa chính thửa đất do người sử dụng đất nộp (nếu có); + Sở Tài nguyên và Môi trường: Kiểm tra điều kiện cấp Giấy chứng nhận; xác nhận đủ hay không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận. Lý do quy định: Cơ quan tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ trên cơ sở nhu cầu của người sử dụng đất (chỉ đăng ký đất đai hoặc có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận). Trên cơ sở đó, cơ quan giải quyết thủ tục sẽ tiến hành các bước công việc theo quy định tại dự thảo Nghị định. - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn phù hợp với điều kiện của mình.

4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Nêu rõ lý do quy định: Cần quy định mẫu đơn để người sử dụng đất kê khai thông tin được đầy đủ, thuận tiện, áp dụng thống nhất trong thực tế - Yêu cầu về hình thức: Đơn theo Mẫu Lý do quy định: Quy định mẫu đơn cụ thể để đảm bảo thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137, khoản 1, khoản 3 và khoản 5 Điều 148 và khoản 1, khoản 3 và khoản 5 Điều 149 của Luật Đất đai, sơ đồ nhà ở, công trình xây dựng (nếu có) Trường hợp có giấy tờ quy định tại khoản này mang tên người khác hoặc trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng mà không có giấy tờ quy định tại khoản này thì nộp kèm theo văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất có chữ ký của bên chuyển quyền và bên nhận chuyển quyền. Trường hợp thửa đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai mà có phần diện tích đất tăng thêm đã được cấp Giấy chứng nhận thì nộp giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất và Giấy chứng nhận đã cấp cho phần diện tích tăng thêm;	- Nêu rõ lý do quy định: Trên cơ sở giấy tờ về quyền sử dụng đất để cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận. - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Giấy tờ về giao đất không đúng thẩm quyền hoặc giấy tờ về việc mua, nhận thanh lý, hóa giá, phân phối nhà ở,	- Nêu rõ lý do quy định: Giấy tờ nộp là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục đối chiếu quy định để giải quyết theo từng trường hợp cụ thể. - Yêu cầu về hình thức:

công trình xây dựng gắn liền với đất không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều 137 của Luật Đất đai (nếu có)	Lý do quy định:
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Giấy tờ liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (nếu có);	- Nêu rõ lý do quy định: Giấy tờ nộp là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục đối chiếu quy định để giải quyết theo từng trường hợp cụ thể. - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
đ) Tên thành phần hồ sơ 5: Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận hoặc quyết định của Tòa án nhân dân về việc xác lập quyền đối với thửa đất liền kề kèm theo sơ đồ thể hiện vị trí, kích thước phân diện tích thửa đất liền kề được quyền sử dụng hạn chế đối với trường hợp có đăng ký quyền đối với thửa đất liền kề (nếu có);	- Nêu rõ lý do quy định: Giấy tờ nộp trong trường hợp xác lập quyền đối với thửa đất liền kề. - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
đ) Tên thành phần hồ sơ 6: Sơ đồ hoặc trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất (nếu có);	- Nêu rõ lý do quy định: Nhằm xác định các thông tin liên quan đến thửa đất đăng ký như người sử dụng, ranh giới, diện tích, thông tin các thửa liền kề, địa chỉ thửa đất....
e) Tên thành phần hồ sơ 7: Hồ sơ thiết kế xây dựng công trình đối với trường hợp chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trên đất nông nghiệp mà chủ sở hữu công trình không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 149 của	- Nêu rõ lý do quy định: là cơ sở để đăng ký tài sản gắn liền với đất (nếu có)

Luật Đất đai hoặc công trình được miễn giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng (nếu có);	
g) Tên thành phần hồ sơ 8: Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính, giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có).	- Nêu rõ lý do quy định: Nộp (nếu có) để xem xét nghĩa vụ tài chính khi giải quyết thủ tục.
e) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: quy định rõ ràng, cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế, tránh trường hợp yêu cầu nhiều loại giấy tờ không cần thiết.
g) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất chỉ đăng ký đất đai. Trường hợp có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận thì thời gian giải quyết đối với thủ tục này là không quá 30 ngày làm việc Lý do quy định: quy định thời gian phù hợp để giải quyết hồ sơ
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.

6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.

b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	

a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Quy định mẫu đơn cụ thể để đảm bảo thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: - Nhóm thông tin về người sử dụng đất; - Nhóm thông tin về nội dung đề nghị (có nhu cầu đăng ký đất đai hay cấp Giấy chứng nhận...) - Nhóm thông tin về thửa đất (Địa chỉ, diện tích, hình thức sử dụng chung hay riêng, thời hạn, mục đích, nguồn gốc sử dụng đất, hạn chế quyền nếu có...) - Nhóm thông tin về tài sản gắn liền với đất nếu có nhu cầu đăng ký cả tài sản (gồm thông tin về loại nhà ở, công trình, diện tích xây dựng, diện tích sân, hình thức sử dụng chung hay riêng, kết cấu, thời hạn sở hữu) Lý do quy định: Phải có các thông tin trên nhằm ghi nhận tình trạng hợp pháp về sử dụng đất, nhằm bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ:

	 + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n: 	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☒ Đề nghị nêu rõ: Thông báo kết quả đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☒
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Quy định mẫu để đảm bảo thống nhất
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:	
E-mail:	

3. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định tại Điều 39 của dự thảo Nghị định
(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)	
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)	

1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: Kiểm tra hồ sơ để giải quyết - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ:	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐
Trực tiếp ☒	Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực

Bưu chính ☐ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☐	hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính	- Nêu rõ lý do quy định: Đây là cơ sở để xác định người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, trên cơ sở đó cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
e) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: quy định rõ ràng, cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế, tránh trường hợp yêu cầu nhiều loại giấy tờ không cần thiết.
g) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 02 ngày làm việc Lý do quy định: quy định thời gian phù hợp để cơ quan giải quyết thủ tục lập hồ sơ trình ký Giấy chứng nhận.
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.

ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể	Có ☒ Không ☐

về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:

9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ Lý do: Đây là bước chuyển tiếp sau khi người sử dụng đất đã thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu và có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận. Việc thể hiện nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đã được thể hiện ở Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất nên không cần quy định thêm đơn tại thủ tục này.
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Lý do quy định:
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):

	
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định:
.....	
.....	- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:
	+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐
	Nếu Có, đề nghị nêu rõ:
	
	+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐
	+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
	
	
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước

c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động: E-mail:	

4. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định tại Điều 40 và Điều 52 của dự thảo Nghị định
<i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
<i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.

2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ khi tiếp nhận; kiểm tra các điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật đất đai Lý do quy định: Kiểm tra hồ sơ để giải quyết - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của

Bưu chính ☒	mình.
Điện tử ☐	
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.	- Nêu rõ lý do quy định: Cần quy định mẫu đơn để người sử dụng đất kê khai thông tin được đầy đủ, thuận tiện, áp dụng thống nhất trong thực tế - Yêu cầu về hình thức: Đơn theo Mẫu Lý do quy định: Quy định mẫu đơn cụ thể để đảm bảo thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Giấy chứng nhận đã cấp, trừ trường hợp quy định tại Điều 35 của Nghị định này và trường hợp người nhận chuyển quyền sử dụng đất không có Giấy chứng nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 39 của Nghị định.	- Nêu rõ lý do quy định: Để đảm bảo 1 trong các trường hợp thực hiện quyền quy định tại Điều 45 của Luật Đất đai là phải có Giấy chứng nhận - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Một trong các loại giấy tờ liên quan đến nội dung biến động quy định tại Điều 29 của Nghị định này	- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nội dung, điều kiện để thực hiện đăng ký biến động - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật, giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có).	- Nêu rõ lý do quy định: Để xác định nội dung thực hiện đăng ký biến động - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
e) Tên thành phần hồ sơ 5: Văn bản về việc ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự đối với trường hợp người yêu cầu đăng ký thực hiện thủ tục đăng ký đất đai	- Nêu rõ lý do quy định: Người sử dụng đất được ủy quyền cho người khác thực hiện thủ tục hành chính thay cho mình theo quy định của pháp luật dân sự. - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:

thông qua người đại diện.	
e) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: quy định rõ ràng, cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế, tránh trường hợp yêu cầu nhiều loại giấy tờ không cần thiết.
g) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Tùy theo từng loại biến động sẽ quy định thời gian cụ thể Lý do quy định: Phù hợp với quy định tại Điều 133 của Luật Đất đai với nhiều hình thức đăng ký biến động khác nhau
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện

	- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do:

	- Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: - Nhóm thông tin về người sử dụng đất; - Thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp (số vào sổ, ngày cấp, số phát hành Giấy chứng nhận); - Thông tin về nội dung biến động; - Thông tin về lý do biến động;

	- Thông tin về tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính - Thông tin về các giấy tờ nộp kèm theo. Lý do quy định: Đảm bảo rõ ràng, đầy đủ thông tin.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐

	Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐

của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:	
E-mail:	

5. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Quy định tại Điều 41 và Điều 53 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất

	
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: Kiểm tra hồ sơ để giải quyết - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☐ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	

a) Tên thành phần hồ sơ 1: Chứng từ hoàn thành nghĩa vụ tài chính	- Nêu rõ lý do quy định: Đây là cơ sở để xác định người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, trên cơ sở đó cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất. - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
e) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: quy định rõ ràng, cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế, tránh trường hợp yêu cầu nhiều loại giấy tờ không cần thiết.
g) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Không quá 02 ngày làm việc Lý do quy định: quy định thời gian phù hợp để cơ quan giải quyết thủ tục lập hồ sơ trình ký Giấy chứng nhận.
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện

	- Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐

chi phí khác (nếu có) không?	Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ Lý do: Đây là bước chuyển tiếp sau khi người sử dụng đất đã thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu và có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận. Việc thể hiện nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đã được thể hiện ở Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất nên không cần quy định thêm đơn tại thủ tục này.
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1:

	Lý do quy định:
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ:

	+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:

	
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:	
E-mail:	

6. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Quy định tại Điều 43 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.

c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ khi tiếp nhận; kiểm tra hồ sơ, trích lục bản đồ địa chính hoặc trích đo địa chính thửa đất đối với trường hợp chưa có bản đồ địa chính và chưa trích đo địa chính thửa đất; thực hiện việc hủy, cấp lại Giấy chứng nhận; Lý do quy định: Kiểm tra hồ sơ để giải quyết - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.	- Nêu rõ lý do quy định: Cần quy định mẫu đơn để người sử dụng đất kê khai thông tin được đầy đủ, thuận tiện, áp dụng thống nhất trong thực tế - Yêu cầu về hình thức: Đơn theo Mẫu Lý do quy định: Quy định mẫu đơn cụ thể để đảm bảo thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước

b) Tên thành phần hồ sơ 2: - Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc đã niêm yết thông báo mất giấy trong thời gian 15 ngày đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc giấy tờ chứng minh đã đăng tin 03 lần trên phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương về việc mất giấy chứng nhận đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài; Trường hợp giấy chứng nhận bị mất do thiên tai, hỏa hoạn thì chi nộp giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc thiên tai, hỏa hoạn.	- Nêu rõ lý do quy định: Đăng thông tin về việc mất giấy để đảm bảo khách quan, minh bạch - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ: quy định rõ ràng, cụ thể để áp dụng thống nhất trong thực tế, tránh trường hợp yêu cầu nhiều loại giấy tờ không cần thiết.
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 10 ngày

	Lý do quy định: Phù hợp với quy định tại Điều 133 của Luật Đất đai với nhiều hình thức đăng ký biến động khác nhau
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.

Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác	Có ☐ Không ☐

(nếu có) có hợp lý không?	Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: - Nhóm thông tin về người sử dụng đất; - Thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp trong trường hợp còn lưu bản sao Giấy chứng nhận; - Thông tin về các giấy tờ nộp kèm theo. Lý do quy định: Đảm bảo rõ ràng, đầy đủ thông tin.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:

	+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐

	- Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động: E-mail:	

7. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp tặng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định tại Điều 44 của dự thảo Nghị định
(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)	

II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)

1. Tên thủ tục hành chính

Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?

Có ☒ Không ☐

Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.

2. Trình tự thực hiện

a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?

Có ☒ Không ☐

Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất

.....

b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?

Có ☒ Không ☐

Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.

c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?

Có ☐ Không ☒

Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.

d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?

Có ☐ Không ☒

Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định:

Lý do quy định:

- Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒

Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:

.....

.....

3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Văn bản tặng cho quyền sử dụng đất	- Nêu rõ lý do quy định: Thể hiện ý chí của người tặng cho - Yêu cầu về hình thức: Không Lý do quy định:
b) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ: Không quy định yêu cầu, điều kiện
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Tùy theo từng loại biến động sẽ quy định thời gian cụ thể

	Lý do quy định: Phù hợp với quy định tại Điều 133 của Luật Đất đai với nhiều hình thức đăng ký biến động khác nhau
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.

Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác	Có ☐ Không ☐

(nếu có) có hợp lý không?	Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Lý do quy định: Đảm bảo rõ ràng, đầy đủ thông tin.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☐ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ:

	+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☒ Đề nghị nêu rõ: Trường hợp tặng cho toàn bộ thửa đất thì cập nhật thông tin hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐

b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động: E-mail:	

8. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ	1. Quy định tại Điều 45 của dự thảo Nghị định
(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)	
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)	

1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ khi tiếp nhận; điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ:	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐
Trực tiếp ☒	Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực

Bưu chính ☒	hiện.
Điện tử ☒	- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?
b) Nhận kết quả:	Có ☒ Không ☐
Trực tiếp ☒	Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
Bưu chính ☒	
Điện tử ☐	
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất.	- Nêu rõ lý do quy định: Cần quy định mẫu đơn để người sử dụng đất kê khai thông tin được đầy đủ, thuận tiện, áp dụng thống nhất trong thực tế - Yêu cầu về hình thức: Đơn theo Mẫu Lý do quy định: Quy định mẫu đơn cụ thể để đảm bảo thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua bán nhà ở, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định của pháp luật;	- Nêu rõ lý do quy định: Hợp đồng chuyển nhượng theo quy định của Luật - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Biên bản bàn giao nhà, đất, hạng mục công trình, công trình xây dựng.	- Nêu rõ lý do quy định: Để giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
b) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ: Không quy định yêu cầu, điều kiện
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):

5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 10 ngày Lý do quy định: Phù hợp thực tế
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định:

	 - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐

	Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: - Nhóm thông tin về người sử dụng đất; - Nhóm thông tin về nội dung đề nghị (có nhu cầu đăng ký đất đai hay cấp Giấy chứng nhận...) - Nhóm thông tin về thửa đất (Địa chỉ, diện tích, hình thức sử dụng chung hay riêng, thời hạn, mục đích, nguồn gốc sử dụng đất, hạn chế quyền nếu có...) - Nhóm thông tin về tài sản gắn liền với đất nếu có nhu cầu đăng ký cả tài sản (gồm thông tin về loại nhà ở, công trình, diện tích xây dựng, diện tích sân, hình thức sử dụng chung hay riêng, kết cấu, thời hạn sở hữu) Lý do quy định: Phải có các thông tin trên nhằm ghi nhận tình trạng hợp pháp về sử dụng đất, nhằm bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	

Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	

a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động:	

E-mail:

9. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Quy định tại Điều 46 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.

d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Nêu rõ lý do quy định: Cần quy định mẫu đơn để người sử dụng đất kê khai thông tin được đầy đủ, thuận tiện, áp dụng thống nhất trong thực tế - Yêu cầu về hình thức: Đơn theo Mẫu Lý do quy định: Quy định mẫu đơn cụ thể để đảm bảo thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Các giấy tờ theo quy định như đối với thủ tục đăng ký đất đai, cấp Giấy	- Nêu rõ lý do quy định: Trên cơ sở giấy tờ về quyền sử dụng đất để cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận. - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:

chứng nhận lần đầu (nếu có)	
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ: Không quy định yêu cầu, điều kiện
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Lý do quy định: Phù hợp thực tế
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện

	- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do:

	- Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: - Nhóm thông tin về người sử dụng đất; - Nhóm thông tin về nội dung đề nghị (có nhu cầu đăng ký đất đai hay cấp Giấy chứng nhận...) - Nhóm thông tin về thửa đất (Địa chỉ, diện tích, hình thức sử dụng chung hay riêng, thời hạn, mục đích, nguồn gốc sử dụng đất, hạn chế quyền nếu có...) - Nhóm thông tin về tài sản gắn liền với đất nếu có nhu cầu đăng ký cả tài sản (gồm thông tin về loại nhà ở, công trình, diện tích xây dựng, diện

	tích sản, hình thức sử dụng chung hay riêng, kết cấu, thời hạn sở hữu) Lý do quy định: Phải có các thông tin trên nhằm ghi nhận tình trạng hợp pháp về sử dụng đất, nhằm bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐

	Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐

của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:	
E-mail:	

10. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục thủ tục đăng ký đất đai đối với trường hợp chuyển nhượng dự án có sử dụng đất.

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ (Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)	1. Quy định tại Điều 47 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☐ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất

b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Cơ chế liên thông trong thực hiện thủ tục sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định theo khoản 6 Điều 18 của dự thảo Nghị định.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	

a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận hoặc đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận	- Nêu rõ lý do quy định: Cần quy định mẫu đơn để người sử dụng đất kê khai thông tin được đầy đủ, thuận tiện, áp dụng thống nhất trong thực tế - Yêu cầu về hình thức: Đơn theo Mẫu Lý do quy định: Quy định mẫu đơn cụ thể để đảm bảo thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Giấy chứng nhận đã cấp cho bên chuyển nhượng dự án; trường hợp có thay đổi nghĩa vụ tài chính thì phải nộp chứng từ chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với sự thay đổi đó (trừ trường hợp được miễn hoặc chậm nộp theo quy định của pháp luật). Trường hợp quyền sử dụng đất để thực hiện dự án chưa được cấp Giấy chứng nhận thì nộp chứng từ chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ tài chính của bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng dự án, quyết định giao đất cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án;	- Nêu rõ lý do quy định: Điều kiện thực hiện quyền theo quy định của Luật Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Văn bản cho phép chuyển nhượng dự án của cơ quan có thẩm quyền;	- Nêu rõ lý do quy định: Điều kiện chuyển nhượng dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hợp đồng chuyển nhượng dự án theo quy định của pháp luật, trong đó phải thể hiện rõ giá trị quyền sử dụng đất	- Nêu rõ lý do quy định: Điều kiện chuyển nhượng dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:

trong tổng giá trị chuyển nhượng dự án	
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ: Không quy định yêu cầu, điều kiện
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Lý do quy định: Phù hợp thực tế
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☐ Nước ngoài ☐ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☐ Mô tả rõ: Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện

	- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do:

	- Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận hoặc đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận;	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: - Nhóm thông tin về người sử dụng đất; - Nhóm thông tin về nội dung đề nghị (có nhu cầu đăng ký đất đai hay cấp Giấy chứng nhận...) - Nhóm thông tin về thửa đất (Địa chỉ, diện tích, hình thức sử dụng chung hay riêng, thời hạn, mục đích, nguồn gốc sử dụng đất, hạn chế quyền nếu có...) - Nhóm thông tin về tài sản gắn liền với đất nếu có nhu cầu đăng ký cả tài sản (gồm thông tin về loại nhà ở, công trình, diện tích xây dựng, diện

	tích sản, hình thức sử dụng chung hay riêng, kết cấu, thời hạn sở hữu) Lý do quy định: Phải có các thông tin trên nhằm ghi nhận tình trạng hợp pháp về sử dụng đất, nhằm bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐

	Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐

của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	
Điện thoại cố định:; Di động:	
E-mail:	

11. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ (Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)	1. Quy định tại Điều 48 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất

b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☒ Không ☐ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: kiểm tra hồ sơ cấp giấy so với nội dung yêu cầu đính chính Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	

a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị đính chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	- Nêu rõ lý do quy định: Cần quy định mẫu đơn để người sử dụng đất kê khai thông tin được đầy đủ, thuận tiện, áp dụng thống nhất trong thực tế - Yêu cầu về hình thức: Đơn theo Mẫu Lý do quy định: Quy định mẫu đơn cụ thể để đảm bảo thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản gốc giấy chứng nhận đã cấp;	- Nêu rõ lý do quy định: Để kiểm tra nội dung cần đính chính - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Giấy tờ chứng minh sự thay đổi về thông tin so với thông tin trên giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 152 của Luật Đất đai;.	- Nêu rõ lý do quy định: Chứng minh nội dung cần đính chính - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
d) Tên thành phần hồ sơ 4: Văn bản về việc ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự.	- Nêu rõ lý do quy định: Trường ủy quyền thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật dân sự - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ: Không quy định yêu cầu, điều kiện
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể	- Có ☒ Không ☐

và phù hợp không?	- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 10 ngày Lý do quy định: Phù hợp thực tế
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.

Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác	Có ☐ Không ☐

(nếu có) có hợp lý không?	Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đề nghị đính chính Giấy chứng nhận	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: - Nhóm thông tin về người sử dụng đất; - Thông tin về Giấy chứng nhận - Thông tin về lý do đính chính; - Thông tin về những giấy tờ kèm theo Lý do quy định: Phải có các thông tin trên nhằm ghi nhận tình trạng hợp pháp về sử dụng đất, nhằm bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định:

.....	 - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n: 	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐

	Thẻ ☐ Quyết định hành chính ☐ Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Điện thoại cố định:; Di động: E-mail:	

12. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục thu hồi, hủy giấy chứng nhận đã cấp và việc cấp Giấy chứng nhận sau khi thu hồi giấy chứng nhận đã cấp

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Quy định tại Điều 49 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:

	
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: - Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp Nhà nước thu hồi toàn bộ hoặc một phần diện tích thửa đất theo quy định tại các Điều 78, 79, 81 và 82 của Luật Đất đai và các trường hợp quy định tại điểm đ và điểm e khoản 2 Điều 152 của Luật Đất đai; - Đơn đề nghị thu hồi giấy chứng nhận và bản gốc giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp người được cấp giấy chứng nhận phát hiện giấy chứng nhận đã cấp thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 152 của Luật đất đai ;	- Nêu rõ lý do quy định: Theo từng trường hợp cụ thể: Trường hợp Nhà nước thu hồi đất dẫn đến thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp và trường hợp người sử dụng đất phát hiện Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật. - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:

b) Tên thành phần hồ sơ 2: văn bản về việc ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự.	- Nêu rõ lý do quy định: Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật dân sự - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ: Không quy định yêu cầu, điều kiện
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: 25 ngày Lý do quy định: Phù hợp thực tế
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒

	Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do:

	- Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Lý do quy định:
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ:

	Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):

	
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	Giấy phép ☐ Giấy chứng nhận ☒ Giấy đăng ký ☐ Chứng chỉ ☐ Thẻ ☐ Quyết định hành chính ☐ Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:

IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Họ và tên người điền:

Điện thoại cố định:; Di động:

E-mail:

13. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục hủy kết quả đăng ký biến động trên giấy chứng nhận đã cấp

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Quy định tại Điều 50 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định.

c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do:
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☐ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bru chính ☒ Điện tử ☐	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: - Giấy chứng nhận đã cấp	- Nêu rõ lý do quy định: Nộp lại để làm thủ tục hủy - Yêu cầu về hình thức: Lý do quy định:

b) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ: Không quy định yêu cầu, điều kiện
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Lý do quy định: Phù hợp thực tế
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☒ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 4 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:

	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do:

	- Chi phí khác: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo): + Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☐ Không ☐ Nội dung quy định: Lý do quy định:
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Lý do quy định:
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):

10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):

11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☒ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☐ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☐
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Lý do: Theo mẫu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do:
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền:	

Điện thoại cố định:; Di động:
 E-mail:

14. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: **Thủ tục cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ <i>(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)</i>	1. Quy định tại Điều 63 của dự thảo Nghị định
II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH <i>(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)</i>	
1. Tên thủ tục hành chính	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Tên thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của Luật Đất đai và dự thảo nghị định.
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện để áp dụng thống nhất từ trung ương đến địa phương
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Các quy định về trách nhiệm, nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện được quy định cụ thể, rõ ràng trong dự thảo Nghị định (Điều 68).
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Do cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan chuyên môn thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được quy định cụ thể trong dự thảo Nghị định quy định. Trường hợp cung cấp thông tin có thu phí thì cơ

	quan cung cấp sẽ trực tiếp thu phí.
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có ☐ Không ☒ Nếu CÓ, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:
3. Cách thức thực hiện	
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒ b) Nhận kết quả: Trực tiếp ☒ Bưu chính ☒ Điện tử ☒	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định cụ thể cơ quan tiếp nhận hồ sơ theo từng đối tượng sử dụng đất cụ thể, đảm bảo rõ ràng, thuận tiện trong quá trình thực hiện, quy định tại Điều 64 của dự thảo Nghị định. - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒ Không ☐ Nêu rõ lý do: Quy định nhiều cách thức thực hiện để người dân và doanh nghiệp có thể lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp với điều kiện của mình.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: - Đơn đề nghị cung cấp thông tin theo mẫu phụ lục kèm theo dự thảo Nghị định; - Hợp đồng cung cấp thông tin trong trường hợp có yêu cầu khác so với mẫu	- Nêu rõ lý do quy định: Nộp lại để làm thủ tục hủy - Yêu cầu về hình thức: Thực hiện theo mẫu Lý do quy định: Đo phạm vi tài liệu, dữ liệu và các chỉ tiêu nhiều, đa dạng. Do vậy phải có hướng dẫn cụ thể các chỉ tiêu, số liệu cụ thể mà người sử dụng cần cung cấp cho thuận tiện.
b) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ: Không quy định yêu cầu, điều kiện

hồ sơ của thủ tục hành chính không?	
e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ hồ sơ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	- Có ☒ Không ☐ - Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Lý do quy định: Phù hợp thực tế
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	- Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: Đảm bảo minh bạch, rõ ràng gắn với trách nhiệm của cơ quan giải quyết thủ tục và các cơ quan có liên quan.
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	- Tổ chức: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Mô tả rõ: Theo quy định Điều 18, Điều 170 của Luật đất đai 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Cá nhân: Trong nước ☒ Nước ngoài ☐ Cộng đồng dân cư: Trong nước ☒ Mô tả rõ: Theo quy định tại các khoản 1, 2 Điều 170 của Luật Đất đai năm 2024 Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng đối tượng thực hiện - Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của Luật.

b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc ☒ Vùng ☐ Địa phương ☐ - Nông thôn ☐ Đô thị ☐ Miền núi ☐ - Biên giới, hải đảo ☐ - Lý do quy định: - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Nội dung quy định áp dụng trên địa bàn cả nước.
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm:	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có ☒ Không ☐ Lý do quy định: cụ thể, rõ ràng để thuận tiện trong quá trình giải quyết thủ tục gắn với trách nhiệm thực hiện.
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có ☐ Không ☒ Nêu rõ lý do: Không ủy quyền hay phân cấp thực hiện mà quy định cụ thể cơ quan giải quyết và các bước công việc thực hiện tại cơ quan đó.
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không ☐ Có ☐ Nếu Có, nêu rõ lý do: - Phí: Không ☐ Có ☒ Nếu Có, nêu rõ lý do: quy định chi tiết tại điểm g, khoản 5, Điều 166 Luật đất đai 2024 và Luật phí, lệ phí - Chi phí khác: Không ☐ Có ☒ Nếu Có, nêu rõ lý do: quy định chi tiết tại điểm g, khoản 5, Điều 166 Luật đất đai 2024 - Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):

	+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): Đề án thu phí khai thác sử dụng tài liệu đất đai của Bộ Tài nguyên và Môi trường, dự thảo Thông tư quy định về phí khai thác sử dụng tài liệu đất đai từ hệ thống thông tin quốc gia về đất đai do Bộ Tài chính ban hành, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về phí khai thác tài liệu đất đai + Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): + Mức chi phí khác: + Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có ☐ Không ☐ Lý do: - Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí mà không quy định cụ thể tại dự thảo nghị định này
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	Có ☒ Không ☐ Nội dung quy định: Quy định rõ về mức phí, các hình thức và thời điểm nộp phí khai thác thông tin theo các hình thức trực tiếp, trực tuyến qua cổng dịch vụ công. Nội dung chi tiết được quy định trong dự thảo Thông tư quy định phí khai thác sử dụng tài liệu đất đai do Bộ Tài chính ban hành, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của Luật phí, lệ phí Lý do quy định: Quy định rõ ràng tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi làm thủ tục cung cấp thông tin
9. Mẫu đơn, tờ khai	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	Có ☐ Không ☒ Lý do: Để thực hiện thống nhất trên địa bàn cả nước
b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Theo phục lục dự thảo Nghị định Lý do quy định:
c) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt ☒ Song ngữ ☐ Nêu rõ loại song ngữ: Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):

10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có ☐ Không ☒ Lý do quy định: Đã quy định ở Luật
a) Yêu cầu, điều kiện 1: Quy định về xác thực pháp nhân, nhân thân đối với trường hợp đề nghị cung cấp thôn tin về thửa đất do pháp nhân, nhân thân đó là người sử dụng/quản lý.....	- Lý do quy định: Thực hiện theo quy định về Luật bảo vệ bí mật cá nhân - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☒ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có ☐ Không ☐ Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có ☐ Không ☐ + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):

11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép ☐ - Giấy chứng nhận ☐ - Giấy đăng ký ☐ - Chứng chỉ ☐ - Thẻ ☐ - Quyết định hành chính ☐ - Văn bản xác nhận/chấp thuận ☒ - Loại khác: ☐ Đề nghị nêu rõ: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒ Bản điện tử ☒
b) Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có ☐ Không ☒ Lý do: Theo mẫu do đơn vị cung cấp thông tin quy định và có tùy biến theo nội dung thông tin đề nghị cung cấp quy định chung cho cả nước
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có ☐ Không ☒ - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể:tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do: Thời gian thay đổi theo thời gian thực hiện các thủ tục hành chính khác liên quan đến quyền sử dụng đất, sở hữu tài sản khác gắn liền với đất
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc ☐ Địa phương ☐ Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	

Họ và tên người điền:

Điện thoại cố định:; Di động:

E-mail:

BIỂU CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Thủ tục hành chính: Đo đạc khi thực hiện tách thửa đất, hợp thửa đất

[illegible]

2. TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai

2.1. CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC HIỆN TẠI

[illegible]

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
	(nếu có)										
5	Công việc khác (nếu có)						1		0	0	
6	Nhận kết quả	Trực tiếp	1,0	30.535			1	3.000	30.535	91.605.000	
		Bưu chính			8.000		1	5.000	8.000	40.000.000	
		Internet					1	2.000	0	0	
		Khác					1		0	0	
	TỔNG				8.000	40.500			178.640	1.278.910.000	

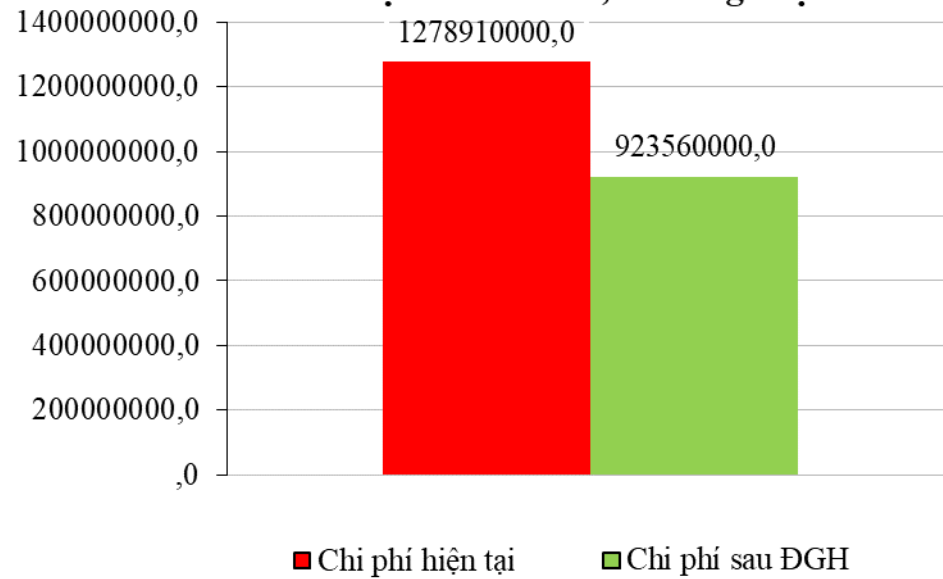
2.2. CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC DỰ KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Thành phần HS phiếu yêu cầu cung cấp thông tin	Chi phí hoàn thành điền phiếu yêu cầu cung cấp thông tin	1,0	30.535	0	500	1	10.000	31.035	310.350.000	
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp	1,0	30.535	0	0	1	3.000	30.535	91.605.000	

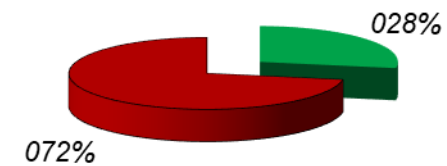
STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
		Bưu điện			8.000	0	1	5.000	8.000	40.000.000	
		Internet					1	2.000	0	0	
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác						1		0	0	
3.1	Phí					30.000	1	10.000	30.000	300.000.000	
3.2	Lệ phí						1		0	0	
3.3	Chi phí khác					5.000	1	10.000	5.000	50.000.000	
4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)										
5	Công việc khác (nếu có)						1		0	0	
6	Nhận kết quả	Trực tiếp	1,0	30.535			1	3.000	30.535	91.605.000	
		Bưu điện			8.000		1	5.000	8.000	40.000.000	
		Internet					1	2.000	0	0	
		Khác					1		0	0	
	TỔNG				8.000	35.500			143.105	923.560.000	

2.3. SO SÁNH CHI PHÍ

Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại hoặc dự kiến ban hành mới và dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ



Chi phí tuân thủ TTHC còn lại (màu đỏ) và Chi phí tuân thủ TTHC cắt giảm được (màu xanh) dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ



3. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất lần đầu
CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

[illegible]

3	Phí								0	0	
3	Lệ phí					300.000	1	1	300.000	300.000	
	Chi phí										
3	khác (nếu có)										
STT	Chi phí thực hiện việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/ 01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
5	Công việc khác (nếu có)										
6	Nhận kết quả	Trực tiếp	1	45.450	0	0	1	1	45.450	45.450	
		Bưu chính			8.000		1	1	8.000	8.000	
		Điện tử									
	TỔNG									725.050	

4. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: Thủ tục đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất
CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

